

Số: 1055 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 06 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ thành công ty cổ phần

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 167

Ngày 13/4/2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ tại Tờ trình số 845/TTr-STC ngày 30 tháng 3 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ, với những nội dung chính sau đây:

1. Tên, địa chỉ trụ sở chính

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

- Tên tiếng Anh: CANTHO INDUSTRIAL PARKS INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: CIPCO

- Trụ sở: Số 102 đường 30 tháng 4, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Công ty cổ phần Xây dựng Hạ tầng khu công nghiệp Cần Thơ có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định pháp luật; thực hiện chế độ hạch toán độc lập; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Công ty, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu

a) Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

b) Cổ phần phát hành lần đầu: tổng số cổ phần là 10.000.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

- Nhà nước nắm giữ: 5.100.000 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ;
- Bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: 50.500 cổ phần, chiếm 0,51% vốn điều lệ;
- Bán đấu giá công khai cho nhà đầu tư: 4.849.500 cổ phần, chiếm 48,49% vốn điều lệ;
- Giá khởi điểm để bán đấu giá là 10.000 đồng/cổ phần.

4. Phương án sắp xếp lao động

- Tổng số lao động đến thời điểm cổ phần hóa: 33 người.
- Tổng số lao động chuyển sang công ty cổ phần: 32 người.

5. Phương án sử dụng đất: thực hiện phương án sử dụng đất theo Công văn số 1027/UBND-KT ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

6. Chi phí cổ phần hóa: Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ quyết định và chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình cổ phần hóa theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ thực hiện:

- Tiến hành lập thủ tục bán cổ phần theo đúng quy định pháp luật, thẩm tra và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa, kinh phí trợ cấp lao động dôi dư (nếu có).

- Điều hành, quản lý Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động... cho Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng ban Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ và Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *SN*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố (1);
- TT. BCĐ Đổi mới và PTDN thành phố;
- VP. UBND thành phố (3B);
- Lưu: VT,HN.



Nguyễn Thanh Dũng